

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày 23 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Mạnh Huy

Bà Trần Thị Kim Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Thị H1**, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2004 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã K, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị T1; có chồng Nguyễn Huy H2 và 01 con, sinh ngày 07/02/2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 20/5/2021 của Công an xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi “Không thực hiện đúng quy định về đăng ký thường trú (nhập khẩu sinh quá thời hạn)”, đã chấp hành xong ngày 20/5/2021; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Bà Lê Thị T1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do, là mẹ đẻ của bị cáo (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:** Ông Lê Trọng K - Luật sư văn phòng luật sư L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: Số nhà ... đường T, tổ ..., phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại: Chị Sim Yun Rui, P sinh năm 1994; nơi cư trú: Số ....., Fajar Road#08-495 Singapore 6704... (vắng mặt).

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện H, tỉnh Ninh Bình, giấy ủy quyền ngày 25/5/2022 (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh An Như T3 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022, Lê Thị H1 một mình điều khiển xe đạp điện màu đen đi từ nhà mẹ đẻ là bà Lê Thị T1 tại thôn Đ, xã K, huyện H, tỉnh Ninh Bình đi ra khu vực cầu B, đường T, thuộc xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thấy chị Wong Lai W, sinh năm 1992 và chị Sim Yun Rui, P, sinh năm 1994 đều mang quốc tịch Singapore mỗi người đi một xe đạp đang đi trên đường T. Phát hiện thấy trong giỏ xe đạp của chị Sim Yun Rui, P có chiếc điện thoại di động OPPO Reno 7 Pro màu đen, H1 liền nảy sinh ý định chiếm đoạt nên cố tình đi chậm lại đợi chị Sim Yun Rui, P đi vượt lên. Khi ở vị trí song song H1 áp sát vào phía bên tay trái xe đạp của chị Sim Yun Rui, P sau đó dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại trong giỏ xe đạp của chị Sim Yun Rui, P bỏ sang giỏ xe đạp của H1 rồi tăng ga bỏ chạy. Chị Sim Yun Rui, P liền đạp xe đuổi theo, bánh trước xe đạp của chị Sim Yun Rui, P đã va chạm với xe đạp của H1 làm chị Sim Yun Rui, P bị ngã xuống đường nhưng không bị thương tích. Đúng lúc này anh An Như T3 đang đứng gần đó nhìn thấy và tri hô lên, nghe tiếng hô các đồng chí Công an xã N đang đi tuần tra gần đó đã cùng với anh T3 đuổi theo bắt giữ H1 đưa về Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của H1 01 xe đạp điện màu đen và 01 điện thoại di động OPPO Reno 7 Pro màu đen H1 để trong giỏ xe đạp.

Tại văn bản định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình kết luận: “Điện thoại di động OPPO Reno 7 Pro 256 GB, màu đen (máy đã qua sử dụng) giá trị tài sản là 8.000.000 đồng”.

Sau khi bị cướp giật tài sản chị Sim Yun Rui, P đã làm đơn trình báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu chị Ngô Thị T4, sinh năm 1982, trú tại: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình là người dịch thuật cho chị Sim Yun Rui, P và chị Wong Lai W. Khi chị Sim Yun Rui, P về nơi lưu trú tại khách sạn Le Clos Du Fil Hotel, địa chỉ:

Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Bình đã ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Thu T2 là nhân viên khách sạn thay mặt tham gia giải quyết vụ án. Hai chị đề nghị giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, trả lại cho chị Sim Yun Rui, P chiếc điện thoại di động OPPO Reno 7 Pro màu đen. Sau khi nhận lại tài sản chị Sim Yun Rui, P không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Đến ngày 27/5/2022, chị Sim Yun Rui, P và chị Wong Lai W đã đi về nước.

Trong quá trình điều tra bị can Lê Thị H1 đã làm đơn gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đề nghị được đi giám định tâm thần.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 283/KLGD ngày 27/9/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, đối tượng Lê Thị H1 bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã F70. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Đối với chiếc xe đạp điện màu đen quá trình điều tra xác định đó là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị T1 là mẹ đẻ của bị can Lê Thị H1. Bà T1 cho H1 mượn và không biết H1 sử dụng để làm phương tiện phạm tội. Ngày 28/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật trả lại cho bà T1 sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS NB-P2 ngày 05 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị can Lê Thị H1 về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị H1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Bà Lê Thị T1 là người đại diện hợp pháp cho bị cáo tại phiên tòa trình bày: Do bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức nên có hành vi vi phạm pháp luật. Bà T1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bản thân bị cáo H1 có bệnh, chồng là người khuyết tật, con còn nhỏ dại nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H1 phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H1 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo H1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị H1 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh chậm phát triển, tâm thần nhẹ; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; chồng bị cáo bị khuyết tật, con bị cáo còn nhỏ; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã hứa không vi phạm pháp luật nữa. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó Luật sư đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội chăm sóc, nuôi dạy con còn nhỏ và sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc, nuôi con còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình và các vật chứng, tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, tại khu vực cầu B, đường T, thuộc xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình bị cáo Lê Thị H1 đã có hành vi điều khiển xe đạp điện màu đen áp sát vào phía bên trái xe đạp của chị Sim Yun Rui, P sinh năm 1994, quốc tịch Singapore, sau đó dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động OPPO Reno 7 Pro màu đen trị giá 8.000.000 đồng của chị Sim Yun Rui, P đang để trong giỏ trước của xe đạp rồi tăng ga xe bỏ chạy. Sau khi thực hiện hành vi trên đã bị chị Sim Yun Rui, P đuổi theo và bị nhân dân cùng

Công an xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tuần tra tại đó phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lê Thị H1 đã phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

***Điều 171. Tội cướp giật tài sản***

*1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Thị H1 với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị H1 đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội đối với người nước ngoài, xảy ra gần các khu du lịch nổi tiếng, trong đó có quần thể danh thắng T được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín, đất nước, con người Việt Nam nói chung và con người Ninh Bình nói riêng, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; chồng bị cáo bị khuyết tật, con bị cáo còn nhỏ (cháu Nguyễn Ngọc D sinh ngày 07/02/2021 tính đến ngày xét xử sơ thẩm mới được 02 tuổi 16 ngày). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được giáo dục, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị khuyết tật, bản thân bị

bệnh, con còn nhỏ, không có tài sản riêng đang ở chung với bố mẹ chồng nên cần miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định anh Nguyễn Huy H2, sinh năm 1991 và bị cáo Lê Thị H1, sinh ngày 05/01/2004 tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ vào tháng 5/2020 khi đó bị cáo H1 đã hơn 16 tuổi nhưng chưa đủ tuổi kết hôn (ngày 24/11/2022 anh H2 và bị cáo H1 đã đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình). Đến ngày 07/02/2021, bị cáo Hiền sinh cháu Nguyễn Ngọc D. Do vậy thời điểm anh H2 và bị cáo H1 về chung sống và quan hệ tình dục với nhau khi H1 đã hơn 16 tuổi nên không có căn cứ xác định anh H2 phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 171; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Thị H1** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho*

*hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.*

**2. Án phí:** Bị cáo Lê Thị H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao: 01 bản;
  - VKSND cấp cao: 01 bản;
  - VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
  - Phòng Kiểm tra THA: 05 bản;
  - Phòng PC01 Công an tỉnh: 01 bản;
  - Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
  - Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
  - Bị cáo: 01 bản;
  - Người có đại diện hợp pháp của bị cáo: 01 bản;
  - Người bào chữa: 01 bản;
  - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
  - Lưu hồ sơ: 02 bản;
  - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tô Văn Thịnh**

